

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 66/2021/HNGĐ - ST
Ngày 28/12/2021
V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa
2. Ông Đoàn Ngọc Sử

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 131/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Công Th, sinh năm 1972

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị M - sinh năm 1972

Điều cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa vắng mặt bà M. Ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn ông Hoàng Công Th trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông và bà M chung sống hòa thuận đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau và đã sống ly thân từ tháng 5/2020 đến nay. Nay xác định tình cảm không còn ông xin được ly hôn bà Nguyễn Thị M.

Về con chung: Ông và bà M có 02 con chung là: Hoàng Thị H, sinh ngày 27/10/1994 và Hoàng Thị Thu H1, sinh ngày 24/8 2002. Ly hôn, các con đã trưởng thành tự lập về kinh tế không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để trình bày. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng và xác minh với gia đình bà M thì được con gái bà M là chị Hoàng Thị H cung cấp như sau: Chị đã nhận được được thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; giấy triệu tập của Tòa án gửi cho mẹ chị là bà Nguyễn Thị M và chị đã thông báo toàn bộ nội dung các văn bản trên cho bà Nguyễn Thị M. Bà M đã biết việc bố chị là ông Hoàng Công Th xin ly hôn bà M tại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng. Ông Th và bà M chung sống với nhau từ năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn, quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Sau khi chị thông báo cho bà M về việc ông Th xin ly hôn thì bà M có ý kiến là đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Ông Th và bà M có 02 con chung là tôi Hoàng Thị H, sinh năm 1994 và em gái tôi Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 2002.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn - ông Hoàng Công Th đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn - bà Nguyễn Thị M chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án không công nhận ông Hoàng Công Th và bà Nguyễn Thị M là vợ chồng. Về con chung: Ông Th và bà M có 02 con chung là: Hoàng Thị H, sinh ngày 27/10/1994 và Hoàng Thị Thu H1, sinh ngày 24/8/2002. Các con đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án chưa có lời khai của bà M về vấn đề này, do đó không giải quyết về tài sản chung giữa ông Th và bà M

Về án phí, ông Hoàng Công Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị M có địa chỉ tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều

39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Nguyên đơn ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Th và bà M chung sống với nhau từ năm 1994 không đăng ký kết hôn là hôn nhân không hợp pháp. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thì ông Th và bà M không đăng ký kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 đến nay. Đây là cuộc hôn nhân trái pháp luật, mâu thuẫn giữa ông Th và bà M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử không công nhận là vợ chồng giữa ông Th và bà M.

[2.2] Về con chung: Ông Th và bà M có 02 con chung là: Hoàng Thị H, sinh ngày 27/10/1994 và Hoàng Thị Thu H1, sinh ngày 24/8/2002. Các con đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng chưa có lời khai của bà M về vấn đề này, do đó không giải quyết về tài sản chung giữa ông Th và bà M.

[3] Về án phí: Ông Hoàng Công Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Ông Hoàng Công Th và bà Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử không công nhận là vợ chồng giữa ông Hoàng Công Th và bà Nguyễn Thị M.

2. Về con chung: Ông Hoàng Công Th và bà Nguyễn Thị M có 02 con chung là: Hoàng Thị H, sinh ngày 27/10/1994 và Hoàng Thị Thu H1, sinh ngày 24/8/2002. Các con đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Ông Hoàng Công Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng ông Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002853 ngày 12/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đông PH;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

